

THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2025
(Hình thức đào tạo: Vừa làm vừa học)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở đào tạo:

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU – ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

2. Mã cơ sở đào tạo trong tuyển sinh: SKD

3. Địa chỉ các trụ sở (trụ sở chính, trụ sở cùng tỉnh/TP trực thuộc Trung ương và phân hiệu)

Khu Văn hóa nghệ thuật, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

4. Địa chỉ trang thông tin điện tử

skda.edu.vn

5. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh: 0243.834.1522

6. Địa chỉ công khai quy chế tuyển sinh; đề án, quy chế thi tuyển sinh (nếu cơ sở đào tạo có tổ chức thi)

<https://skda.edu.vn/2025/04/26/de-an-quy-che-tuyen-sinh-nam-2025/>

7. Địa chỉ công khai các thông tin về hoạt động của cơ sở đào tạo (chương trình đào tạo; ngành đào tạo; đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý; cơ sở vật chất; quy mô đào tạo; tỷ lệ sinh viên có việc làm; kế hoạch tuyển sinh các ngành, hình thức, trình độ đào tạo ngành...)

Chương trình đào tạo: <https://skda.edu.vn/2025/03/18/chuong-trinh-dao-tao/>

Ngành đào tạo: <https://skda.edu.vn/2025/04/26/danh-muc-nganh-dao-tao/>

Đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý: <https://skda.edu.vn/2025/04/26/danh-sach-doi-ngu-giang-vien/>

Cơ sở vật chất: <https://skda.edu.vn/2025/04/26/co-so-vat-chat-nam-2024/>

Quy mô đào tạo: <https://skda.edu.vn/2025/04/26/quy-mo-dao-tao-nam-2024/>

Tỷ lệ sinh viên có việc làm: <https://skda.edu.vn/2025/04/26/tinh-hinh-viec-lam-cua-sinh-vien-sau-tot-nghiep-nam-2024/>

Kế hoạch tuyển sinh các ngành, hình thức, trình độ đào tạo ngành:
<https://skda.edu.vn/2025/04/16/thong-bao-tuyen-sinh-dai-hoc-chinh-quy-nam-2025/>

II. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC, TUYỂN SINH CAO ĐẲNG NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển:

Mọi công dân không phân biệt dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, giới tính, nguồn gốc gia đình, địa vị xã hội, hoàn cảnh kinh tế, có đủ sức khỏe, thực hiện đủ các điều kiện giấy tờ, lệ phí và có văn bằng phù hợp như sau:

- Đối với thí sinh dự thi trình độ đại học:

+ Người đã có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam, hoặc bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương được dự tuyển vào tất cả các ngành;

+ Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật được dự tuyển vào các ngành thuộc nhóm ngành của ngành nghề đã tốt nghiệp trung cấp.

- Đối với thí sinh dự thi văn bằng 2:

+ Có 01 bằng tốt nghiệp đại học.

- Đối với thí sinh dự thi liên thông từ Trung cấp lên Đại học:

+ Có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp đúng ngành/chuyên ngành đăng ký dự thi. Người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp phải bảo đảm đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Những trường hợp khác do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh quyết định.

Lưu ý: Những người không đủ các điều kiện kể trên và những người thuộc diện dưới đây không được dự thi:

- Không chấp hành Luật Nghĩa vụ quân sự; đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang trong thời kỳ thi hành án hình sự;

- Những người bị tước quyền dự thi tuyển sinh hoặc bị kỷ luật buộc thôi học chưa đủ thời hạn quy định tính từ ngày ký quyết định kỷ luật đến ngày dự thi.

- Quân nhân hoặc công an nhân dân tại ngũ chưa được thủ trưởng cơ quan cho phép đi học.

2. Mô tả phương thức tuyển sinh (thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển và xét tuyển...)

Kết hợp kết quả học tập cấp THPT với điểm thi năng khiếu để xét tuyển.

Mã phương thức xét tuyển: 406 (theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Thí sinh tham gia dự thi môn năng khiếu kết hợp xét tuyển điểm học bạ lớp 12 môn Ngữ văn hoặc môn Toán học theo yêu cầu của từng ngành/chuyên ngành đăng ký dự thi. Điểm các môn này phải đáp ứng yêu cầu tối thiểu để hoàn thành chương trình phổ thông (điểm trung bình từ 5.0 trở lên).

3. Quy tắc quy đổi tương đương ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp, phương thức tuyển sinh

3.1. Ngưỡng đầu vào

Theo yêu cầu cụ thể của từng ngành/chuyên ngành đào tạo.

3.2. Điểm trúng tuyển

Điểm trúng tuyển gồm 2 loại điểm:

- + Điểm thi các môn Năng khiếu chuyên môn (hệ số 2).
- + Tổng điểm: gồm điểm Năng khiếu chuyên môn (hệ số 2) cộng điểm Ngữ văn, cộng thêm điểm ưu tiên (nếu có) và làm tròn đến 2 số thập phân.

- Theo quy chế tuyển sinh, trường không nhận đơn phúc khảo điểm thi năng khiếu.

3.3. Điều kiện trúng tuyển

Thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển khi đáp ứng đầy đủ các tiêu chí sau đây:

- Điểm Năng khiếu chuyên môn đạt từ mức tối thiểu trở lên theo yêu cầu cụ thể của từng ngành/chuyên ngành đào tạo (căn cứ vào chất lượng thí sinh hàng năm);
- Tổng điểm xét tuyển đạt mức tối thiểu theo yêu cầu của Nhà trường.

4. Chỉ tiêu tuyển sinh

(Ghi rõ địa chỉ đào tạo; đối với mỗi mã trường trong tuyển sinh lập một bảng theo bảng dưới đây).

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành, nhóm ngành	Tên ngành, nhóm ngành	Chỉ tiêu	Phương thức tuyển sinh	Ghi chú
----	--------------	---	----------------------	-----------------------	----------	------------------------	---------

1.	7210235VLVH	Đạo diễn điện ảnh, truyền hình	7210235	Đạo diễn điện ảnh, truyền hình	15	Phương thức 406 (Tổ hợp S00)	
2.	7210236VLVH	Quay phim	7210236	Quay phim	15	Phương thức 406 (Tổ hợp S00)	
3.	7210235VB2.2	Đạo diễn điện ảnh, truyền hình	7210235	Đạo diễn điện ảnh, truyền hình	15	Phương thức 406 (Tổ hợp S00)	Miễn Ngữ văn
4.	7210227VB2.2	Đạo diễn sân khấu	7210227	Đạo diễn sân khấu	15	Phương thức 406 (Tổ hợp S00)	Miễn Ngữ văn
5.	7210227BVB2.2	Đạo diễn sự kiện lễ hội	7210227	Đạo diễn sân khấu	15	Phương thức 406 (Tổ hợp S00)	Miễn Ngữ văn
6.	7210234VLVH	Diễn viên kịch, điện ảnh – truyền hình	7210234	Diễn viên kịch, điện ảnh – truyền hình	20	Phương thức 406 (Tổ hợp S00)	
7.	7210226B2	Diễn viên cải chèo	7210226	Diễn viên sân khấu kịch hát	10	Phương thức 406 (Tổ hợp S00)	
8.	7210226E2	Nhạc công kịch hát dân tộc	7210226	Diễn viên sân khấu kịch hát	10	Phương thức 406 (Tổ hợp S00)	

5. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào cơ sở đào tạo

a. Các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển

b. Điểm cộng

c. Tiêu chí phân ngành, chương trình đào tạo (CSĐT tuyển sinh theo nhóm ngành)

d. Các thông tin khác:

** Hồ sơ đăng ký dự thi bao gồm:*

a) Phiếu tuyển sinh (Trường in và phát hành theo mẫu của Bộ GD&ĐT);

b) Bằng tốt nghiệp:

- Thí sinh dự thi trình độ đại học: Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp THPT hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời THPT đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2025;

- Thí sinh dự thi văn bằng 2: Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp đại học kèm theo bảng điểm;

- Thí sinh dự thi liên thông từ Trung cấp lên Đại học: Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp trung cấp kèm theo bảng điểm.

c) Học bạ THPT (Bản sao công chứng);

d) Bản sao công chứng giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

e) Bản sao công chứng giấy khai sinh;

g) 04 ảnh chân dung cỡ 4x6 cm trong thời hạn 6 tháng tính từ ngày chụp đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

** Thủ tục đăng ký dự thi:*

a) Đối với thí sinh đang làm việc tại một cơ quan, đơn vị: Hồ sơ đăng ký tuyển sinh phải được thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý ký, đóng dấu.

Đối với các thí sinh khác: Hồ sơ đăng ký tuyển sinh phải được chính quyền nơi thí sinh cư trú xác nhận, đóng dấu.

b) Sau khi nộp hồ sơ đăng ký dự thi, nếu có sự thay đổi về gia đình hoặc bản thân, thí sinh có trách nhiệm thông báo kịp thời cho trường và trước ngày thi phải nộp bổ sung đầy đủ giấy tờ. Sau ngày thi, trường không nhận các giấy tờ bổ sung.

c) Thí sinh có nhu cầu về hồ sơ đăng ký dự thi liên hệ:

Phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế (Phòng 103.A2) Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội, Khu Văn hoá nghệ thuật, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội. ĐT: 024.3834.1522.

** Thời hạn nhận hồ sơ:*

- Nhà trường dự kiến nhận hồ sơ từ ngày 15/9/2025 đến hết ngày 26/9/2025 (nghỉ thứ Bảy, Chủ nhật và ngày lễ theo quy định của nhà nước).

- Địa điểm phát hành và nhận hồ sơ: Phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế (Phòng 103.A2) Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội, Khu Văn hoá nghệ thuật, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội. ĐT: 024.3834.1522.

*** Ghi chú:**

- Yêu cầu thí sinh khi nộp hồ sơ dự thi phải nộp kèm điểm học bạ THPT lớp 12 môn Ngữ văn. Nếu không có học bạ THPT đối với môn văn hóa, thí sinh dù có đạt điểm thi năng khiếu cũng không đủ điều kiện trúng tuyển.

- Thí sinh dự thi văn bằng 2 được miễn xét tuyển môn văn hóa.

6. Tổ chức tuyển sinh

Thời gian tổ chức thi: Tháng 10/2025 (Dự kiến)

7. Chính sách ưu tiên

- Đối với các thí sinh được ưu tiên theo đối tượng hay khu vực, mức chênh lệch điểm thực hiện theo Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Do đặc thù đào tạo năng khiếu, đối với các thí sinh thuộc chính sách ưu tiên xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thí sinh vẫn bắt buộc phải tham gia dự thi năng khiếu.

8. Lệ phí xét tuyển, thi tuyển

Thực hiện chế độ thu và sử dụng lệ phí tuyển sinh đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp theo quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

9. Việc cơ sở đào tạo thực hiện các cam kết đối với thí sinh

Nhà trường thực hiện giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro, giải quyết các trường hợp thí sinh được chuyển đến hoặc chuyển đi do sai sót trong tuyển sinh theo các văn bản hướng dẫn và quy định hiện hành.

10. Các nội dung khác (không trái quy định hiện hành)

11. Thông tin về tuyển sinh của 2 năm gần nhất

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành, nhóm ngành	Tên ngành, nhóm ngành	Phương thức tuyển sinh	Năm 2024			Năm 2023			Ghi chú
						Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển/Thang điểm xét	Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển/Thang điểm xét	
1.	7210235VL VH	Đạo diễn điện ảnh, truyền hình	7210235	Đạo diễn điện ảnh, truyền hình	Phương thức 406 (Tổ hợp S00)	15	16	15.5/30	15	18	14/30	
2.	7210236VL VH	Quay phim	7210236	Quay phim	Phương thức 406 (Tổ hợp S00)	15	8	17.5/30	-	-	-	
3.	7210235VB2.2	Đạo diễn điện ảnh, truyền hình	7210235	Đạo diễn điện ảnh, truyền hình	Phương thức 406 (Tổ hợp S00)	15	12	10.5/20	15	14	10/20	
4.	7210227VB2.2	Đạo diễn sân khấu	7210227	Đạo diễn sân khấu	Phương thức 406 (Tổ hợp S00)	-	-	-	15	16	11/20	
5.	7210227BVB2.2	Đạo diễn sự kiện lễ hội	7210227	Đạo diễn sân khấu	Phương thức 406 (Tổ hợp)	15	8	10.5/20	-	-	-	

6.	7210234VL VH	Diễn viên kịch, điện ảnh – truyền hình	7210234	Diễn viên kịch, điện ảnh – truyền hình	Phương thức 406 (Tổ hợp S00)	20	21	15/30	20	17	17/30	
7.	72102226B2	Diễn viên chèo	7210226	Diễn viên sân khấu kịch hát	Phương thức 406 (Tổ hợp S00)	10	12	19/30	-	-	-	
8.	72102226E2	Nhạc công kịch hát dân tộc	7210226	Diễn viên sân khấu kịch hát	Phương thức 406 (Tổ hợp S00)	10	8	20/30	-	-	-	
TỔNG:						100	85		65	65		

Cán bộ tuyển sinh

(Ghi rõ họ tên, số điện thoại liên hệ, địa chỉ Email)

Họ tên: Phạm Thị Ngọc Anh

Số điện thoại: 0349 713 013

Email: ngocanh.skda@gmail.com

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025 *Nguyen Dinh Thi*

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



HIỆU TRƯỞNG

Nguyen Dinh Thi